

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN,
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày: 28/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Huân và bà Nguyễn Thị Tơ;

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thái Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Hàm Tân;

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:
Ông Nông Ngọc Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2025/TLST-HS
ngày 21/3/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS
ngày 04/4/2025, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN QUỐC TH, (*Tên gọi khác: Th Lụi*), sinh năm 1997 tại
BT;

Nơi đăng ký thường trú: Thôn PT, xã T, huyện HT, tỉnh BT;

Chỗ ở: Khu phố B, phường TA, thị xã LG, tỉnh BT;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Chăm;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Bà Ni; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Trọng Ng và bà Dũng Thị Ngọc S;

Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ 3;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: 02

+ Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 08/2019/HSPT ngày 26/02/2019 của
Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, Nguyễn Quốc Th bị xử phạt 06 tháng tù về
tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2019, chưa
thi hành xong phần án phí.

+ Tại Bản án số 46/2020/HSST ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân thị
xã La Gi, tỉnh Bình Thuận, Nguyễn Quốc Th bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù về
tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/9/2022, chưa
thi hành xong phần án phí.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 18/4/2013, bị UBND thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng theo Quyết định số 104/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thị xã La Gi. Chấp hành xong ngày 03/7/2015.

+ Ngày 20/11/2015, bị Công an phường Tân An, thị xã La Gi xử phạt hành chính số tiền 500.000đ về hành vi đánh nhau tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPVPHC.

+ Ngày 24/02/2018, bị Công an phường Tân An, thị xã La Gi xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, theo Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC của Trưởng Công an phường Tân An, chấp hành xong ngày 26/02/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại Tạm giam khu vực Hàm Tân. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. TRÀ B, (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1994 tại tỉnh BD;

Nơi đăng ký thường trú: 30/24 tổ 24, khu B, phường TA, Thành phố TDM, tỉnh BD;

Chỗ ở: Thôn Đ1, xã TX, huyện HT, tỉnh BT

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trà H và bà Trần Thị Cao Ng (Chết);

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Vợ: Phan Thị Kim H1 (Đã ly hôn); Con: Có 01 con sinh năm 2023

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/8/2023, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại Tạm giam khu vực Hàm Tân. *Có mặt tại phiên tòa.*

3. TRẦN MINH T, (Tên gọi khác: Thảo Sói), sinh năm 1981 tại tỉnh BT;

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố N, phường T, thị xã LG, tỉnh BT;

Chỗ ở: Khu phố M, phường TA, thị xã LG, tỉnh BT;

Nghề nghiệp: Quản lý quán bar; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Bá T2 (Chết) và bà Vương Nguyệt M;

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con lớn nhất;

Vợ: Nguyễn Thị N; Có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 03

+ Tại Bản án số 17/2002/HSST ngày 13/3/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bản án này được tổng hợp hình phạt với bản án số 31/2002/HSST ngày 08/5/2002 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân. Đã chấp hành xong án phí vào tháng 01/2024. (Sau khi xảy ra vụ án ngày 09/08/2023)

+ Tại Bản án số 31/2002/HSST ngày 08/5/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp với hình phạt của bản án số 17/2002/HSST ngày 13/3/2002 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tổng thời gian phải chấp hành án là 60 tháng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/6/2006. Đã chấp hành xong án phí vào tháng 03/2017. Bồi thường cho bị hại Minh vào tháng 09/2017, chưa bồi thường cho bị hại Hiền.

+ Tại Bản án số 99/2007/HSST ngày 24/8/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2009, nộp án phí ngày 26/9/2024. (Sau khi xảy ra vụ án ngày 09/08/2023).

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 13/2010/HSST ngày 24/3/2010 bị Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận, xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đã thi hành xong án phí và sung quỹ nhà nước vào tháng 06/2020.

+ Tại Bản án số 38/2010/HSPT ngày 13/7/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt với bản án số 13/2010/HSST ngày 24/3/2010, hình phạt chung là 66 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/5/2015. Đã thi hành xong phần án phí vào ngày 08/6/2011.

Bị cáo bị bắt ngày 31/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại Tạm giam khu vực Hàm Tân. *Có mặt tại phiên tòa.*

4. HỒ XUÂN PHI L, (Tên gọi khác: Không), sinh năm 2001 tại tỉnh BT;

Nơi đăng ký thường trú: Thôn BĐ, xã TH, thị xã LG, tỉnh BT;

Nghề nghiệp: Nhân viên; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hồ Xuân Th2 và bà Lê Thị H;

Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con út;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 19/02/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại Tạm giam khu vực Hàm Tân. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: 1. Ông **Trần Minh T**, sinh năm: 1981 (*Có mặt*)

Khu phố N, phường T, thị xã LG, tỉnh BT;

Chỗ ở: Khu phố M, phường TA, thị xã LG, tỉnh BT n

2. Ông **Hồ Xuân Phi L**, sinh năm 2001 (*Có mặt*)

Địa chỉ thường trú: Thôn BÐ, xã TH, thị xã LG, tỉnh BT.

Ông T, ông L đồng thời là bị cáo bị truy tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” trong vụ án này.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Lê Thanh Tr**, sinh năm 1994 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn HT, xã TH, thị xã LG, tỉnh BT.

2. Ông **Dương Văn D**, sinh năm 2001 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu phố M, phường BT, thị xã LG, tỉnh BT.

3. Ông **Huỳnh Anh T2**, sinh năm 2001 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu phố B, phường TA, thị xã LG, tỉnh BT.

4. Bà **Dũng Thị Ngọc S**, sinh năm 1974 (*Có mặt*)

Địa chỉ: Thôn PT, xã TT, huyện HT, tỉnh BT.

- Người làm chứng:

1. Ông **Đặng Văn H**, sinh năm: 1970; địa chỉ: Thôn LG 1, xã TX, huyện HT, tỉnh BT (*Vắng mặt*)

2. Bà **Đặng Thị Kim H1**, sinh năm: 1982; địa chỉ: Thôn LG 1, xã TX, huyện HT, tỉnh BT (*Vắng mặt*)

3. Bà **Phạm Thị Thanh T2**, sinh năm: 1963; địa chỉ: Thôn LG 1, xã TX, huyện HT, tỉnh BT (*Vắng mặt*)

4. Ông **Phạm Thanh B1**, sinh năm: 1970; địa chỉ: Thôn LG 1, xã TX, huyện HT, tỉnh BT (*Vắng mặt*)

5. Bà **Trần Thị Ch**, sinh năm: 1970; địa chỉ: Thôn LG 1, xã TX, huyện HT, tỉnh BT (*Vắng mặt*)

6. Ông **Nguyễn Ngọc Ph**, sinh năm: 1972; địa chỉ: Thôn LG 1, xã TX, huyện HT, tỉnh BT (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 08/08/2023, Nguyễn Quốc Th đang điều khiển xe mô tô đi trên đường thì gặp Trần Minh T, Th hỏi T đi nhậu ở đâu và xin đi nhậu cùng thì T từ chối, về đến nhà Th nhắn tin cho T hỏi “sao mới hỏi tí mà phản ứng dữ vậy”, T chửi Th và nói muốn gì thì lên nhà T nói chuyện. Nghe vậy, Th đi đến nhà T thì giữa hai bên xảy ra xô xát, Th cầm kéo định đâm T, T chạy vào nhà lấy một con dao định chém Th nhưng được mọi người can ngăn nên Th đi về nhà.

Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, Th gọi điện thoại cho Ngô Duy L, hỏi L đang ở đâu, L nói đang nhậu tại nhà Trà B. Một lúc sau, Th đến nhậu cùng với B và L, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì ngừng nhậu, L nghỉ về trước, Th tiếp tục ngồi nhậu với B. Lúc này, Thảo điện thoại cho Th, chửi nhau, thách thức Th xuống quán bar AZ tại phường Tân Thiện, thị xã La Gi để giải quyết mâu thuẫn, Th rủ B cùng đi xuống quán bar AZ thì B đồng ý, B lấy một cây rìu và lấy xe mô tô chở Th đi đến quán bar AZ để tìm T. Khi đến phường Tân An, thị xã La Gi, Th nói B chạy vô nhà ông bà nội của Th để lấy một cây mã tấu tự chế, rồi cả hai đến quán AZ tìm T. Th và B đến quán, T nhìn thấy cả hai mang hung khí đến nên bỏ chạy trốn, vì không thấy T nên Th cùng B đi về nhà của L tại thôn Láng Gòn 1, Tân Xuân, Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận để chơi. Tại nhà L, Th tiếp tục nghe điện thoại của T qua ứng dụng Messenger, T nói “mày đang ở đâu, bỏ đang đi kiếm mày” thì Th nói rằng “tao đang ở nhà thờ Châu Thủy”.

Đến khoảng 00 giờ 00 phút ngày 09/08/2023, T cùng Hồ Xuân Phi L, Huỳnh Anh T và D, Sáu Đen (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) mang theo mã tấu và dao tự chế, đi trên 02 xe mô tô gồm 01 xe Wave Alpha màu xanh trắng không rõ biển số và 01 xe Honda Click BKS 86N1 – 2510 đi đến nhà thờ Châu Thủy, rồi điện thoại cho Th. B lấy xe mô tô chở Th cầm theo mã tấu đi từ nhà L ra nhà thờ Châu Thủy (cách khoảng 200m), khi gần đến thì thấy nhóm của T có 05 người nên B quay xe chạy về lại nhà L. B ra phía sau nhà L nghe điện thoại của vợ, Th ngồi trên ghế đá trước sân nhà thì nhóm T đi 02 xe mô tô đuổi đến, thấy Th nên dừng xe. T, L, D cầm theo mã tấu đi vào hét lớn “giết Th lại”, T dùng súng bắn đạn cao su bắn về phía Th 02 phát nhưng không trúng, Th cầm cây mã tấu bằng hai tay, lao ra chém T nhưng không trúng, T lên xe máy do Sáu Đen chờ sẵn ngoài đường bỏ chạy về hướng La Gi, B phía sau nhà chạy lên dùng đá ném vào nhóm của L, T, D nhưng không trúng ai. Th tiếp tục cầm mã tấu đuổi đánh nhóm T, L, D sang bên kia đường. L, T, D cầm theo mã tấu chống trả, lúc này T và Sáu Đen quay lại, phía nhóm T, L ném cây dao về phía B nhưng không trúng, bị B nhặt lấy và đuổi chém nhóm T. Th cầm mã tấu chém 01 cái trúng vào tay phải T, nhóm T bỏ chạy ra đường QL55, Th đuổi kịp T chém thêm 02 cái trúng vào vùng má phải, thái dương phải và tai phải của T. Khi nhóm T lên xe bỏ chạy thì L chưa kịp lên xe, Th cầm mã tấu tiếp tục chạy đến vị trí L chém nhiều cái vào người L làm L té ngã nằm xuống đất, B cũng cầm cây dao tự chế vừa nhặt được chạy đến vị trí L chém nhiều cái vào người L. Lúc này, nhóm T quay lại trợ giúp L thì B ném cây dao tự chế về phía nhóm T rồi bỏ chạy vào nhà L, Th cũng chạy vào trong nhà L. D, Sáu Đen và T lên xe bỏ chạy trước. L và T dắt xe chạy

bộ phía sau một đoạn rồi bỏ lại xe Honda Click BKS 86N1 – 2510. Trần Minh T và Hồ Xuân Phi L đến Bệnh viện Đa khoa Khu vực La Gi để cấp cứu sau đó được chuyển vào Bệnh viện Chợ Rẫy. B chở Th về nhà B, rồi Th đón xe taxi về nhà tại phường Tân An, thị xã La Gi.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, nhận được tin báo của người dân, Công an xã Tân Xuân đã đến lập biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra sự việc ghi nhận: Hiện trường trên đường QL55 có nhiều vết máu và tang vật nằm rải rác, thu giữ: 01 hộp tiếp đạn màu đen cao 09cm, bên trong còn chứa hai viên đạn màu đồng loại đạn cao su màu đen, trong đó 01 viên có ký hiệu 13 2014, 01 viên có ký hiệu 13 2016; 01 bao đựng kiếm bằng vải màu đen dài 63cm, phần đuôi hình chữ nhật rộng 4,5cm, chỗ rộng nhất ở phần đầu là 10cm; 03 cây sắt dầm giáo dài 1,8m, thân hình trụ có đường kính 02cm, 02 đầu dẹp có lỗ tròn, có 02 cây nối với nhau bằng trục ở giữa; 01 cây gỗ dài 1,4m, đường kính thân gỗ là 07cm, 01 đầu bị cháy xém; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Click biển số 86N1 – 2510 và 02 đoạn video được trích xuất từ nhà ông Nguyễn Thanh H ghi lại hình ảnh 02 nhóm đánh nhau.

Ngày 09/8/2023, thôn Láng Gòn 1 có báo cáo số 01/BC-LG1 và UBND xã Tân Xuân có báo cáo số 47/BC-UBND yêu cầu Công an xã Tân Xuân và Công an huyện Hàm Tân nhanh chóng điều tra, làm rõ vụ việc, xử lý các đối tượng gây rối đánh nhau trong khu dân cư trên đường QL55 tại thôn Láng Gòn 1 nhằm đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương.

Ngày 11/8/2023 và ngày 12/8/2023, Nguyễn Quốc Th và Trà B đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi gây thương tích vào ngày 09/8/2023.

Giấy chứng nhận thương tích số 899/CN-BVCR ngày 16/8/2023 của Bệnh viện Chợ Rẫy ghi nhận tình trạng thương tích của Trần Minh T lúc vào viện như sau: Đa tổn thương cổ tay và bàn tay (Vết thương cổ tay phải, đứt bó mạch thần kinh trụ, đứt gân gấp sâu ngón 3, 4, 5, gân gấp nông ngón 3, 4, 5, đứt bán phần gân gấp sâu ngón 2, đứt gân gấp cổ tay trụ, gân đuôi cổ tay trụ tay phải); gãy thân xương trụ, gãy hở (gãy hở 1/3 dưới xương trụ phải); Vết thương hở của các phần khác của đầu (vết thương má, vành tai, thái dương phải).

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 661/KLTTCT-TTPYBT ngày 25/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận đối với Trần Minh T như sau:

+ Vết thương phần mềm vùng thái dương phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành vùng thái dương phải kích thước: (8,5 x 0,4) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%.

+ Vết thương phần mềm vùng má phải, mặt trước vành tai phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành vùng má phải kích thước: (6 x 0,2) cm, mặt trước vành tai phải kích thước: (2,5 x 0,1) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 6%+1%.

+ Vết thương chấn thương vùng cổ tay phải, đứt bó mạch thần kinh trụ phải, đứt gân gấp sâu các ngón 2, 3, 4, 5 và gân gấp nông các ngón 3, 4, 5 bàn tay phải; đứt gân gấp cổ tay trụ và gân duỗi cổ tay trụ phải; gãy hở 1/3 dưới xương trụ phải đã được phẫu thuật điều trị, hiện đang hạn chế gấp duỗi ngón 3, 4, 5 bàn tay phải, để lại sẹo vết thương trùng vết mổ kích thước (13 x 0,2) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 15%+10%+20%.

+ Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Trần Minh Thảo tại thời điểm giám định là 32%

+ Vết thương do vật sắc gây ra.

+ Các vết thương thái dương phải, má phải, mặt trước vành tai phải có chiều hướng lực tác động từ phải sang trái, từ trước ra sau; vết thương chấn thương cổ tay phải có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

+ Hiện không xác định có tật.

Giấy chứng nhận thương tích số 897/CN-BVCR ngày 15/8/2023 của Bệnh viện Chợ Rẫy ghi nhận tình trạng thương tích của Hồ Xuân Phi L lúc vào viện như sau: Vết thương hở tác động kết hợp khác của nhiều vùng cơ thể (Vết thương phần mềm cánh tay phải; vết thương ngón IV bàn tay phải đứt gân duỗi; vết thương phần mềm cổ tay trái; vết thương khớp bàn ngón V tay trái, đứt gân duỗi; vết thương mông đùi trái, rách cơ mông lớn; vết thương phần mềm gối trái); Vết thương hở của da đầu (vết thương da đầu).

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 679/KLTTCT-TTGĐYKPYBT ngày 08/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận đối với Hồ Xuân Phi L như sau:

+ Vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt ngoài cánh tay phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước (4 x 0,3)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%

+ Vết thương mặt mu đốt 1 ngón 4 bàn tay phải, đứt gần hoàn toàn gân duỗi ngón 4 đã được khâu nối, hiện vận động bình thường, để lại sẹo kích thước (2,7 x 0,1)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%

+ Vết thương phần mềm mặt sau cẳng - cổ tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo kích thước (2,5 x 0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%

+ Vết thương mặt mu đốt 1 ngón 5 bàn tay trái, đứt gân duỗi ngón 5 bàn tay trái đã được khâu nối, hiện vận động bình thường, để lại sẹo kích thước (3x0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%

+ Vết thương vùng đỉnh mấu chuyển lớn chân trái rách bao hoạt dịch đã được điều trị, hiện vận động đùi trái bình thường, để lại sẹo kích thước (7,5 x 0,6)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%

+ Vết thương phần mềm 1/3 trên mặt sau ngoài đùi trái hiện đã được điều trị, để lại sẹo kích thước (19,5 x 0,5)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 3%

+ Vết thương phần mềm mặt ngoài gò trái đã được điều trị, để lại sẹo kích thước (4,5×0,9) cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 2%

+ Vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu trái đã được điều trị, để lại sẹo kích thước (3 x 0,2)cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.

+ Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Hồ Xuân Phi L tại thời điểm giám định là 13%.

+ Các vết thương do vật sắc gây ra.

+ Vết thương vùng đỉnh đầu trái có chiều hướng lực tác động từ trên xuống dưới; vết thương vùng đỉnh mấu chuyển lớn chân trái có chiều hướng lực tác động từ trái sang phải; Các vết thương cánh tay phải, bàn tay phải, cẳng cổ tay trái, bàn tay trái, đùi trái, gò trái có chiều hướng lực tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

+ Hiện không xác định cổ tạt.

Bản kết luận giám định số 574/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phân viện Kỹ thuật Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 02 viên đạn gửi giám định là đạn cao su cỡ (09 x 22)mm, sử dụng cho các loại súng bắn đạn cao su, không phải là vũ khí quân dụng; 01 hộp tiếp đạn là bộ phận của súng bắn đạn cao su, không phải vũ khí quân dụng.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm có:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, BKS 86N1 – 2510, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã trả cho chủ sở hữu.

+ 01 hộp tiếp đạn, 02 viên đạn cao su; 01 cây gậy dài 1,4m, đường kính 7cm; 03 cây sắt dòn giáo, 01 bao kiếm bằng vải; 01 cây dao mã tấu dài 01m, cán bằng ống kim loại màu trắng dài 70cm, đường kính 03cm, lưỡi dao dài 30cm, bản rộng 10cm; số tiền 10.000.000 đồng do Nguyễn Quốc Th, Trà B nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân để bồi thường thiệt hại cho các bị hại Trần Minh T và Hồ Xuân Phi L. Tất cả vật chứng đã Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý chờ xử lý.

Với nội dung như trên, Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 20/3/2025 của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố các bị cáo tội danh như sau:

Truy tố Nguyễn Quốc Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, điểm c Khoản 3 Điều 134 BLHS và “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, e khoản 2 Điều 318 BLHS.

Truy tố bị cáo Trà B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, điểm c Khoản 3 Điều 134 BLHS và “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

Truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, e khoản 2 Điều 318 BLHS.

Truy tố bị cáo Hồ Xuân Phi L về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Quốc Th, Trà B, Trần Minh T, Hồ Xuân Phi L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện VKSND huyện Hàm Tân giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên Nguyễn Quốc Th phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, điểm c Khoản 3 Điều 134 BLHS và “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, e khoản 2 Điều 318 BLHS; Tuyên bị cáo Trà B phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, điểm c Khoản 3 Điều 134 BLHS và “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS; Tuyên bị cáo Trần Minh T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, e khoản 2 Điều 318 BLHS; Tuyên bị cáo Hồ Xuân Phi L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo.

Đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Th từ 06 năm tù đến 07 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 318, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Th từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt theo quy định

+ Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trà B từ 05 năm tù đến 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trà B từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Áp dụng điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt theo quy định.

+ Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 318; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Minh T từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Xuân Phi L từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 01 hộp tiếp đạn, 02 viên đạn cao su; 01 cây gỗ dài 1.4 mét, đường kính 7cm; 03 cây sắt dãn giáo, 01 bao kiếm bằng vải; 01 cây dao mã tấu dài 01m. Đối với số tiền 10.000.000đ, bị cáo T và bị cáo L từ chối nhận bồi thường nên đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho bị cáo Th và bị cáo B.

* Ý kiến của các bị cáo: Bị cáo Th, B, T, L thống nhất với tội danh và điều luật mà VKSND huyện Hàm Tân viện dẫn trong Cáo trạng, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sau khi có quyết định xét xử, bị cáo Trần Minh T đã có đơn từ chối người bào chữa, tại phiên tòa Luật sư Tô Việt Y vắng mặt. Bị cáo T từ chối người bào chữa và đề nghị tiếp tục xét xử vắng mặt luật sư, nên HĐXX tiếp tục xét xử theo thủ tục chung.

[3] Các bị cáo Th, B thống nhất trình bày: Sau khi Sáu Đen chở T bỏ chạy thì B từ sau nhà chạy lên dùng đá ném về phía L, T, D. Th cầm mã tấu đuổi chém nhóm L, T, D nhưng không trúng; L, T, D cầm theo mã tấu chống trả, lúc này T và Sáu Đen quay lại, phía nhóm T, L ném cây dao về phía B nhưng không trúng, bị B nhặt lấy và đuổi chém nhóm T. Th cầm mã tấu chém 01 cái trúng vào tay phải T, nhóm T bỏ chạy ra đường QL55, Th đuổi kịp T chém thêm 02 nhát trúng vào vùng thái dương, má phải, vành tai phải của T. Khi nhóm T lên xe bỏ chạy thì L chưa kịp lên xe, Th cầm mã tấu tiếp tục chạy đến vị trí L chém nhiều cái vào người L làm L té ngã nằm xuống đất, B cũng cầm cây dao tự chế vừa nhặt được chạy đến vị trí L chém nhiều cái vào người L. Lúc này, nhóm T quay lại trợ giúp L thì B ném cây dao tự chế về phía nhóm T rồi bỏ chạy vào nhà L, Th cũng chạy vào trong nhà L. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo T, bị cáo L; phù hợp với đoạn video thu giữ tại nhà của ông Nguyễn Thanh H; biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 09/8/2023, 10/8/2023; vật chứng thu giữ tại hiện trường và thu giữ tại nhà số 689 Láng Gòn 1, Tân Xuân; giấy chứng nhận thương tích cũng như kết luận giám định tổn thương cơ thể của L và T. Từ đó có cơ sở kết luận, bị cáo Th và bị cáo B mặc dù không bàn bạc trước nhưng đã có hành vi cùng nhau gây ra thương tích cho bị cáo T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32% và bị cáo L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Đồng thời các bị cáo có hành vi dùng hung khí la hét rượt đuổi nhau trên đoạn đường Quốc lộ 55 gây ảnh hưởng đến cuộc sống của những người dân xung quanh.

[3] Bị cáo T trong suốt quá trình điều tra không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo xác định chỉ chạy xe máy Click BKS 86N1 – 2510 đến để gặp Th nói chuyện, nhưng khi vừa đến trước nhà của Ngô Duy L thì bị Th dùng

mã tấu chém té ngã ở vị trí đồng củi đối diện nhà L. Tại biên bản lấy lời khai ngày 19/3/2025, bị cáo thay đổi lời khai, theo đó bị cáo xác định khi tìm Th thì bị cáo đi cùng với Hồ Xuân Phi L, Huỳnh Anh T và 02 người khác không rõ nhân thân lai lịch. Khi đến nhà thờ Châu Thủy, cả nhóm đợi một lúc thì Th, B đi trên 01 xe mô tô đến. Sau khi thấy Th và B bỏ chạy, L, T và 01 thanh niên không rõ nhân thân lai lịch đi cùng trên 01 xe Wave Alpha, bị cáo cùng với thanh niên không rõ lai lịch còn lại đi cùng trên 01 xe Click, cả nhóm đuổi theo Th và B. Qua cầu Láng Gòn 2 được một đoạn thì thấy Th đang ngồi ở nhà bên phải đường quốc lộ 55 hướng La Gi đi Ngã ba 46, nên T cùng L, T và 01 thanh niên đi vào nhà Th, Th cầm 01 cây dao xông ra đuổi chém, T chạy ra ngoài nhảy lên xe thanh niên đi cùng đang đứng phía ngoài đợi và chờ bị cáo chạy về hướng La Gi, Th không đuổi kịp thì quay lại, bị cáo T cùng người thanh niên trên điều khiển xe quay lại thì bị Th chém nhiều nhát tại đồng củi bên kia đường, sau đó Thảo được người thanh niên chở chạy về hướng La Gi. Tại phiên tòa, bị cáo T xác định lời khai ngày 19/3/2025 là đúng và trình bày nhóm của T khi đi tìm Th đã nhặt cây gỗ và cây sắt giàn giáo bên đường để làm hung khí. Các bên dùng hung khí rượt đuổi, la hét, chém nhau trên đường Quốc lộ 55.

[4] Hồ Xuân Phi L trong suốt quá trình điều tra không nhận tội. HĐXX xét thấy, các lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo L đều thừa nhận khi thấy bị cáo T nghe điện thoại chửi nhau với ai đó sau đó chạy đi, L và T liền điều khiển xe Wave Alpha màu xanh trắng của L đuổi theo T, khi đến nơi thấy T đang bị thương thì đỡ dậy và bị chém. Như vậy, bị cáo L đã xác định rạng sáng ngày 09/8/2023, Lovà T có mặt tại hiện trường. Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi lời khai, theo đó, bị cáo L xác định khi Th và B mang hung khí đến tìm T tại quán bar AZ, bị cáo L có chứng kiến. Sau khi thấy T nghe điện thoại, chửi nhau với Th, L và T, cùng hai thanh niên không rõ nhân thân lai lịch đã cùng đi với bị cáo T tìm gặp Th. Từ quán bar AZ đến nhà thờ Châu Thủy, bị cáo L chờ bị cáo T. Đến nhà thờ Châu Thủy, thấy bị cáo Th và B bỏ chạy, bị cáo T và một thanh niên không rõ lai lịch đi trên xe Honda Click, bị cáo L cùng T và thanh niên còn lại đi trên xe Wave Alpha của bị cáo đuổi theo. Khi gặp Th tại Tân Xuân thì Th cầm mã tấu đuổi chém T gây thương tích, sau đó, bị cáo đang dắt xe thì bị Th và B chém gây thương tích. Bị cáo L xác định mình không mang hung khí từ La Gi, nhưng khi đi tìm Th thì bị cáo và những người còn lại có nhặt cây gỗ và cây sắt giàn giáo bên đường làm hung khí. Khi vào nhà Th tìm Th thì bị cáo có cầm theo cây gỗ. Các bên dùng hung khí rượt đuổi chém nhau, la hét trên đường Quốc lộ 55.

[5] Về việc thay đổi lời khai của bị cáo T và bị cáo L, HĐXX nhận thấy như sau, theo camera tại nhà của người dân ghi lại được các bị cáo xem và nhận diện tại phiên tòa, thời điểm 00h10' ngày 09/8/2023 có 05 thanh niên gồm T, L, T, D, Sáu Đen đi trên 02 xe máy đến trước nhà của ông Ngô Duy L; 04 người gồm T, L, T, D xông vào nhà, còn Sáu Đen đứng phía ngoài đợi, sau đó T từ trong nhà chạy ra lên xe và được Sáu Đen chở đi về hướng La Gi, từ trong nhà Th cầm mã tấu đuổi theo nhưng không kịp và quay lại; trong nhà L, B chạy lên nhặt đá ném về phía đối diện, lúc này T và Sáu Đen quay lại, hai nhóm ẩu đả,

một lúc sau T và Sáu Đen đi trên 01 xe máy bỏ chạy về hướng La Gi, sau đó T và Sáu Đen quay lại, T ngồi trên xe chờ, Sáu Đen và D cầm hung khí giải vây cho L, T rồi lên xe máy bỏ đi, L, T dắt xe máy màu đen chạy bộ về hướng La Gi. Tại biên bản nhận dạng ngày 02/4/2024 và tại phiên toà, T xác định người ngồi trên xe trước nhà ông Nguyễn Thanh H trong đoạn video là bị cáo. Tại phiên toà, bị cáo L xác định người thanh niên mặc áo khoác đen, quần trắng dắt xe Click chạy bộ trong đoạn video là bị cáo L. Biên bản hiện trường lập ngày 09/8/2023 ghi nhận tại vị trí đồng cũi có nhiều vết máu và bao đựng kiếm, trước nhà ông Nguyễn Thanh H là nơi được trích xuất camera có máu và cây sắt giàn giáo, cây gỗ; Trước nhà bà Sáu Vải là 01 xe máy BKS 86N1-2510. Xe máy Click BKS 86N1-2510 được bị cáo T thừa nhận là xe bị cáo điều khiển đi tìm Th. Lời khai của những người làm chứng đều xác định vào khoảng 00h10' ngày 09/8/2023 hai nhóm thanh niên cầm hung khí rượt đuổi nhau trên đường. Tất cả các bị cáo và người làm chứng đều xác định những người bị thương được đồng bọn đưa đi, không có người dân nào xung quanh chờ đi cấp cứu. Xét thấy, trước đó giữa Th và T đã xảy ra mâu thuẫn, Th hai lần mang hung khí đi tìm T, do đó, việc T một mình đi đến Tân Xuân tìm Th hoặc cùng T, L và hai thanh niên khác đi tìm Th mà không chuẩn bị hung khí gì là không hợp lý. Như vậy, việc thay đổi lời khai của bị cáo T và bị cáo L là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ để chấp nhận. Do đó, đủ cơ sở để xác định vào rạng sáng ngày 09/8/2023, bị cáo L và bị cáo T, Huỳnh Anh T và hai thanh niên không rõ nhân thân lai lịch đã mang hung khí đi tìm Th và Bì sau đó cả hai nhóm dùng hung khí là cây gỗ, mã tấu, dao tự chế, cây sắt rượt đuổi chém nhau trên đường Quốc lộ 55 gây ảnh hưởng đến cuộc sống của những người dân xung quanh.

[6] Mặc dù các bị cáo Th, B dùng hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng đầu, mặt của bị hại T, vùng đầu của bị hại L. Tuy nhiên, các vết thương trên tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%, 1%, vết thương ở phần da không sâu vào hộp sọ, nếu không cấp cứu kịp thời thì các vết thương trên cũng không dẫn đến chết người. Do đó, không áp dụng Án lệ số 47/2021/AL để truy tố đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Bị cáo Th dùng mã tấu gây thương tích cho bị hại T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32%. Bị cáo Th và bị cáo B dùng mã tấu và dao tự chế gây thương tích cho bị hại L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%. Mặc dù, bị cáo Th là người gây ra vết thương cho bị hại T, nhưng bị cáo B cũng dùng hung khí, đá tấn công lại nhóm của T để Th chém T nên phải chịu trách nhiệm chung. Việc các bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32%, bị hại L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%, xâm phạm khách thể được Luật Hình sự bảo vệ là sức khỏe của công dân. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của các bị cáo Th, B đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý

gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[8] Rạng sáng ngày 09/8/2023, các bị cáo Th, B, Th, L cùng với Huỳnh Anh T và hai người khác không rõ nhân thân lai lịch cầm hung khí rượt đuổi nhau trên đường Quốc lộ 55, la hét ầm ĩ gây ảnh hưởng đến trật tự an ninh tại địa phương, ảnh hưởng đến cuộc sống của những người dân xung quanh. Ngày 09/8/2023, thôn Láng Gòn 1 có báo cáo số 01/BC-LG1 và UBND xã Tân Xuân có báo cáo số 47/BC-UBND yêu cầu Công an xã Tân Xuân và Công an huyện Hàm Tân nhanh chóng điều tra, làm rõ vụ việc, xử lý các đối tượng gây rối đánh nhau trong khu dân cư trên đường QL55 tại thôn Láng Gòn 1, nhằm đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của các bị cáo xâm phạm khách thể được Luật Hình sự bảo vệ là trật tự công cộng, cuộc sống sinh hoạt ổn định của cộng đồng. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi dùng hung khí rượt đuổi chém nhau, la hét ầm ĩ nơi công cộng gây ảnh hưởng đến cuộc sống của những người dân xung quanh là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo T và bị cáo Th, các bị cáo đã có tiền án, bản án trước đó đã xác định là tái phạm, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng thêm tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

[9] Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố Nguyễn Quốc Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, điểm c Khoản 3 Điều 134 BLHS và “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, e khoản 2 Điều 318 BLHS; Truy tố bị cáo Trà B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, điểm c Khoản 3 Điều 134 BLHS và “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS; Truy tố bị cáo Trần Minh T về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, e khoản 2 Điều 318 BLHS; Truy tố bị cáo Hồ Xuân Phi L về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[10] Về tình tiết tăng nặng:

+ Bị cáo Th 02 lần bị xét xử, đã chấp hành xong phần hình phạt nhưng chưa thi hành xong phần án phí của hai bản án trước ngày phạm tội mới. Tại Bản án số 46/2020/HSST ngày 24/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận đã xác định bị cáo “Tái phạm”. Do đó, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Đối với hành vi gây rối trật tự công cộng, tình tiết “Tái phạm nguy hiểm” đã áp dụng làm tình tiết định khung, do đó, chỉ áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với hành vi “Cố ý gây thương tích”

+ Bị cáo T có 03 bản án đã chấp hành xong phần hình phạt nhưng chưa thi hành xong án phí, bồi thường trước ngày phạm tội mới. Bản án số 17/2002/HSST ngày 13/3/2002 và Bản án số 31/2002/HSST ngày 08/5/2002

được xác định là tiền án trong Bản án số 99/2007/HSST ngày 24/8/2007 của Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Do đó, lần xét xử theo bản án số 99/2007/HSST ngày 24/8/2007 bị cáo T được xác định là “Tái phạm”. Bản án này bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Tuy nhiên, khi truy tố bị cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng, bị cáo đã bị áp dụng tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm”, do đó, không có tình tiết tăng nặng.

+ Bị cáo B và bị cáo L không có tình tiết tăng nặng.

[11] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Mặc dù bị cáo T và bị cáo L từ chối nhận bồi thường, tuy nhiên, bị cáo Th và bị cáo B đã chủ động nộp số tiền 10.000.000đ để bảo đảm cho việc bồi thường, điều này thể hiện thiện chí muốn khắc phục hậu quả của các bị cáo nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo Th, B. Đại diện VKSND huyện Hàm Tân đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có cơ sở nên không chấp nhận.

Ngoài ra, bị cáo Th và bị cáo B sau khi phạm tội đã ra đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa được các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Th có bà nội được tặng huân chương kháng chiến hạng 3, ông nội là chiến sĩ cách mạng bị địch bắt, tù đầy; Bị cáo T được chính quyền địa phương xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, nuôi mẹ già và 02 con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[12] Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, đối với hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo Th vừa là người khởi xướng, vừa là người thực hành, bị cáo B là người thực hành và người giúp sức; Đối với hành vi gây rối trật tự công cộng, bị cáo Th, T vừa là người rủ rê, vừa là người thực hành, bị cáo B và bị cáo L là người thực hành.

[13] Hành vi của các bị cáo Th, B gây thương tích cho các bị hại là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ, thể hiện sự hung hãn, xem thường kỷ cương pháp luật và sức khỏe người khác. Hành vi dùng hung khí rượt đuổi chém nhau nơi công cộng của bị cáo Th, B, T, L gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trên địa bàn và gây hoang mang, lo lắng và bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Th đã hai lần bị xét xử và nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, nhân thân xấu; Bị cáo T đã nhiều lần bị xét xử, có nhân thân xấu nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho xã hội, lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, HĐXX cần xử lý nghiêm khắc các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có thời gian rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình

cần xem xét, đối với hành vi cố ý gây thương tích, bị cáo Th là người gây ra các vết thương cho bị hại T nên phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo B. Đối với hành vi gây rối trật tự công cộng, các bị cáo Th, T có hai tình tiết định khung tăng nặng nên phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo B và bị cáo L. Ngoài ra, bị cáo T có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nuôi mẹ già và 02 con nhỏ, trong vụ án bị thương tật 32% hiện đang hạn chế gấp duỗi ngón 3, 4, 5 bàn tay phải. HĐXX sẽ xem xét chiều cố khi quyết định mức hình phạt đối với các bị cáo.

[14] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại T và bị hại L không yêu cầu các bị cáo Th, B phải bồi thường về phần dân sự nên không xem xét. Đồng thời, số tiền 10.000.000đ mà bị cáo Th, B đã nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân tạm thu để đảm bảo cho việc bồi thường, tại phiên tòa, bị cáo Th, bị cáo B và bà S thống nhất trình bày, bị cáo Th vay của bà S 10.000.000đ, bị cáo cho B vay lại 5.000.000đ. Mỗi người đã nộp cho Cơ quan điều tra 5.000.000đ để bồi thường cho các bị hại, nay các bị hại từ chối nhận thì đề nghị giao trả số tiền 10.000.000đ nói trên cho bà S. Do đó, cần giao trả số tiền 10.000.000đ nói trên cho bà Dững Thị Ngọc S.

[15] Đối với vết thương của bị cáo Th phát sinh trong quá trình ẩu đả giữa hai bên, Th không đề nghị giám định và tại phiên tòa không đề nghị giải quyết phần bồi thường, nên HĐXX không xem xét.

[16] Đối với xe máy Click BKS 86N1 – 2510, bị cáo T mượn của ông Lê Văn H, ông H không biết việc T dùng xe máy trên vào việc phạm tội, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho ông H là phù hợp. Đối với xe máy Wave Alpha màu xanh trắng bị cáo L dùng để đi cùng T và một người khác đến hiện trường, L trình bày đã bán cho người khác, do không có thông tin biên kiểm soát nên không thể xác minh làm rõ đối với xe máy trên nên không xem xét.

[17] Nguyễn Quốc Th xác định T là người sử dụng súng bắn đạn cao su nhưng quá trình điều tra, không thu được khẩu súng, không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh hành vi sử dụng súng của T, đồng thời qua kết quả giám định xác định đối với 01 hộp tiếp đạn và 02 viên đạn thu giữ tại hiện trường vụ án, không phải vũ khí quân dụng nên không có dấu hiệu của tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Do đó, không xem xét xử lý là phù hợp.

[18] Đối với hành vi của Huỳnh Anh T, D, Sáu Đen. Ngày 20/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 108/QĐ-CSHS-KTMT về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự để tiếp tục điều tra, xử lý sau nên không xem xét trong vụ án này.

[19] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 hộp tiếp đạn, 02 viên đạn cao su; 01 cây gậy dài 1.4 mét, đường kính 7cm; 03 cây sắt dằn giáo, 01 bao kiếm bằng vải; 01 cây dao mã tấu dài 01m, cán bằng ống kim loại màu trắng dài 70cm đường kính 03cm, lưỡi dao

dài 30cm, bản rộng 10cm. Đây là vật dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy

- Đối với số tiền 10.000.000đ mà bị cáo Th, B đã tự nguyện nộp để bồi thường cho bị hại, các bị hại từ chối nhận nên cần tuyên trả lại cho bà S theo yêu cầu của các bị cáo Th, B và bà S.

[20] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc Th phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo Trà B phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo Trần Minh T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo Hồ Xuân Phi L phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

1.1. Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc Th **06 (sáu) năm** tù về tội “Cố ý gây thương tích”; **02 (hai) năm 03 (ba) tháng** tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **08 (tám) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/8/2023.

1.2. Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trà B **05 (năm) năm** tù về tội “Cố ý gây thương tích”; **02 (hai) năm** tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **07 (bảy) năm** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 12/8/2023.

1.3. Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T **02 (hai) năm 03 (ba) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/01/2024.

1.4. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Xuân Phi L **02 (hai) năm** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 19/02/2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao mã tấu dài 01m, cán bằng ống kim loại màu trắng dài 70cm, đường kính 03cm, lưỡi dao dài 30cm, bản rộng 10cm; 01 hộp tiếp đạn, 02 viên đạn cao su cỡ (9×22)mm đã được niêm phong trong phong bì có chữ ký của ông Phan Xuân Tân và ông Nguyễn Phước Tài có dấu tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học Hình sự Bộ Công an; 01 cây gỗ dài 1m40 đường kính thân trụ cây gỗ 07cm, một đầu bị cháy xém; 03 cây sắt giàn giáo dài 1m80, thân trụ tròn có đường kính 02cm, hai đầu dẹp có lỗ tròn trong đó có 02 cây được nối với nhau bằng chốt ở giữa; 01 bao đựng kiếm bằng vải màu đen dài 63cm, phần đuôi hình chữ nhật rộng 4,5cm chỗ rộng nhất ở phần đầu là 10cm.

Tất cả Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Thuận với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

Tuyên trả lại số tiền 10.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0003524 ngày 31/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân cho bà Dũng Thị Ngọc S.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Quốc Th, Trà B, Trần Minh T, Hồ Xuân Phi L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- CA tỉnh Bình Thuận;
- CQTHAHS Công an tỉnh Bình Thuận;
- Phân trại TG Khu vực Hàm Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Trang

